



# ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHỨNG QUỐC HOA KỲ PHÒNG THÔNG TIN-VĂN HÓA

Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh St., Hà Nội  
Tel: 831-4580 \* Fax: 831-4601 \* Email: [irchano@pd.state.gov](mailto:irchano@pd.state.gov)

**Tạo chí Điện tử của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ  
Tập 8, Số 1, Tháng 5/2003**

## DIỆN MẠO ĐANG ĐỔI THAY CỦA NGÀNH TÒA ÁN Ở HOA KỲ

### Tòa án về tội phạm ma túy tại Hoa Kỳ

#### *Carson Fox và West Huddleston*

Cuối những năm 1980, nhiều tòa án ở Hoa Kỳ đã bị quá tải. Một sự gia tăng lớn về số vụ bắt giữ về ma túy và các vụ việc liên quan đến ma túy, cùng với những bản án tối thiểu bắt buộc dành cho tội tàng trữ và phân phối ma túy, đặc biệt là cocaine tinh chế, đã làm quá tải các nhà tù và trại giam. Tại Miami, Florida và các khu vực trung tâm lớn khác, vấn đề này lại càng khiến người ta đau đầu. Năm 1989, trong một nỗ lực ngăn chặn làn sóng gia tăng các vụ án liên quan đến ma túy, ngành tòa án tại Miami đã bắt đầu đưa những người phạm tội tham gia vào một chương trình điều trị cai nghiện ma túy rất tích cực được xây dựng để thay thế cho việc tống giam họ. Chương trình này được gọi là tòa án về tội phạm ma túy. Cho đến năm 1994, đã có 12 tòa án về tội phạm ma túy tại Hoa Kỳ. Ngày nay, có trên 1.200 tòa án như vậy.

Các tòa án chuyên trách về tội phạm ma túy kết hợp sự giám sát của ngành tòa án với khả năng trị liệu trong việc cai nghiện ma túy. Trong sự “phối kết chặt chẽ” các loại dịch vụ này, bị cáo hay người tham gia (còn được gọi là khách hàng) trải qua một chế độ ăn uống sinh hoạt chặt chẽ bao gồm việc cai nghiện ma túy, xử lý tình huống, kiểm tra ma túy và chịu sự giám sát, đồng thời báo cáo về tình trạng của mình với thẩm phán trong các phiên xét xử được lên lịch định kỳ. Một nhóm chuyên viên về tòa án hình sự và trị liệu giám sát việc thực hiện chương trình, và xem xét từng vụ việc của những người tham gia trước khi phiên xét xử định kỳ trước tòa diễn ra.

#### **Nhóm cán bộ của tòa án về tội phạm ma túy**

Nhóm này thường bao gồm một vị thẩm phán, công tố viên, luật sư bào chữa, nhà cung cấp dịch vụ trị liệu, nhân viên thực thi pháp luật, nhân viên quân chế, người quản lý vụ việc và điều phối viên của chương trình. Trong các buổi họp của nhóm, thường được gọi là “staffings”, cả nhóm thảo luận tiến triển của người tham gia kể từ phiên ra tòa trước đó. Các thành viên của nhóm đưa ra khuyến nghị về việc trừng phạt hay khen thưởng, tùy theo việc người tham gia có tuân thủ các quy định của chương trình hay không.

Thường thì các tòa án chuyên trách về tội phạm ma túy yêu cầu người tham gia không được phạm tội, uống rượu hay sử dụng ma túy. Những người tham gia cũng phải tìm kiếm các cơ hội nâng cao học vấn hoặc đào tạo nghề. Hầu hết các chương trình của tòa án về tội phạm ma túy đều đòi hỏi người tham gia phải chịu sự giám sát của tòa án trong ít nhất là một năm. Ngoài việc điều trị cai nghiện ma túy và xử lý tình huống có hiệu quả, những người được điều trị thành công còn được lợi từ ngành tòa án hình sự. Người tham gia có thể được giảm nhẹ hình phạt, xóa bỏ tội danh, hoặc được kết thúc sớm thời hạn quản chế.

Việc tham gia vào chương trình tòa án về tội phạm ma túy mang tính tự nguyện. Người tham gia có quyền chọn lựa, ngay cả khi sự lựa chọn là phải vào tù. Nếu một bị cáo chọn tòa án về tội phạm ma túy, người đó phải tỏ ra có đủ tư cách tham gia chương trình. Nhóm cán bộ của tòa án về tội phạm ma túy thường xây dựng các tiêu chí về tư cách tham gia, có tham khảo tất cả các nguyên tắc chỉ đạo về mặt pháp lý của bang, cùng với việc xem xét nhu cầu của cộng đồng. Một số vấn đề thường được xem xét trong tiêu chuẩn là: Bị cáo có bị phụ thuộc vào rượu hay ma túy không? Bị cáo có nạn nhân nào hay không; có đặt vấn đề bồi thường hay không; nạn nhân có phản đối gì hay không? Bị cáo có phải là một tội phạm bạo lực hay không?

Tư cách tham gia được quyết định dựa trên cơ sở kiểm tra pháp lý và biểu hiện lâm sàng. Do hệ thống của các bang khác nhau, và đối tượng mà các tòa án về tội phạm ma túy hướng tới khác nhau, nên phương pháp tham gia chương trình cũng khác nhau. Thường thì công tố viên sẽ xác định tư cách tham gia về mặt pháp lý. Nếu như bị cáo tham gia vào chương trình tòa án về tội phạm ma túy do vi phạm về vấn đề quản chế thì nhân viên quản chế có thể quyết định tư cách tham gia về mặt pháp lý. Một khi bị cáo được xác định là đủ tư cách về mặt pháp lý thì bộ phận cung cấp dịch vụ trị liệu sẽ tiến hành kiểm tra biểu hiện lâm sàng. Trong quá trình kiểm tra biểu hiện lâm sàng, một chuyên viên trị liệu phỏng vấn người muốn tham gia chương trình tòa án về tội phạm ma túy và đặt ra một số các câu hỏi. Những câu hỏi này được thiết kế để xác định loại vấn đề về sử dụng ma túy của đối tượng nếu có. (Một cuộc kiểm tra biểu hiện lâm sàng khác với một cuộc đánh giá về mặt lâm sàng, đánh giá lâm sàng bắt đầu với một quá trình phỏng vấn lâu hơn nhiều, diễn ra sau khi đối tượng đã được chấp thuận cho tham gia chương trình, nó giúp xác định mức độ trị liệu cần thiết, và được tiến hành thường xuyên trong suốt quá trình bị cáo tham gia chương trình tòa án về tội phạm ma túy).

Trước khi tham gia chương trình tòa án về tội phạm ma túy, bị cáo xem xét lại các yêu cầu của chương trình cùng với luật sư của mình, và thường thì cũng thảo luận về các yêu cầu này với điều phối viên chương trình và thẩm phán. Do các tòa án về tội phạm ma túy áp dụng cho cả các tội nhẹ và các tội nghiêm trọng, và do tình trạng của đối tượng tham gia là trước khi tự bào chữa và đôi khi là sau khi tự bào chữa, cho nên tư cách pháp lý của người tham gia cũng khác nhau. Một số người đã có bản cáo trạng chính thức; một số người thì chưa có. Nếu một bị cáo đủ tư cách tham gia chương trình tòa án về tội phạm ma túy, và người đó đồng ý tham gia, thì người đó phải chấp nhận tuân thủ tất cả các quy định, quy tắc của chương trình. Nếu bị cáo tham gia chương trình này mà chưa tự bào chữa, thì việc tuân thủ nói trên có thể được đặt thành một điều kiện bảo lãnh tại ngoại. (Bảo lãnh tại ngoại thường là một số tiền bảo chứng đặt ra ngay sau khi một người bị bắt giữ, mục đích là để đảm bảo rằng người đó sẽ phải ra tòa. Tuy nhiên, bảo lãnh tại ngoại cũng có thể là cam kết cá nhân khi không có khoản tiền bảo lãnh. Một khi bị cáo nộp tiền tại ngoại, người đó sẽ được thả, song vẫn phải chịu sự giám sát của tòa án và bất kỳ điều kiện đặc biệt nào trong lệnh cho tại ngoại). Nếu bị cáo tham gia chương trình sau khi đã tự biện hộ, việc tuân thủ nói trên có thể là một điều kiện cho việc quản chế (chịu án treo).

## **Các phương pháp truyền thống**

Các tòa án về tội phạm ma túy lúc đầu là một nỗ lực của người dân, khi các tòa án địa phương trong khi tìm kiếm giải pháp thay thế cho quy trình của ngành tòa án thông thường đã sử dụng tòa án về tội phạm ma túy để xử lý những tội phạm nghiện ma túy của họ.

Trong cách tiếp cận truyền thống đối với những tội phạm đó, nhiều bị cáo phải chịu các bản án phạt tù hoặc án treo, thường là không được điều trị. Nếu có điều trị và tòa án ra lệnh điều trị là một phần trong bản án, thì cũng không có quan hệ hợp tác chính thức nào giữa các khâu tòa án, xử lý tình huống, điều trị, và giám sát. Nếu tội phạm không chịu tuân thủ các điều kiện trị liệu hoặc có phản ứng dương tính với ma túy thì không có một hệ thống thưởng phạt nào được thiết kế để duy trì việc điều trị cho tội nhân. Trước đây thường thì phản ứng đối với việc không tuân thủ là không cho tiếp tục điều trị. Lúc đó những tội phạm đang chịu án treo có thể lại phải ra trước toà, không được hưởng án treo nữa và phải ngồi tù. Còn những tội phạm bị loại khỏi các chương trình điều trị trong hệ thống nhà tù sẽ một lần nữa quay trở lại xà lim.

Như vậy, hệ thống truyền thống trước đây tạo ra một “cánh cửa xoay” của công lý. Các thẩm phán, công tố viên và luật sư bào chữa lúc đó quen với cảnh cùng những bị cáo đó phải quay trở lại tòa hết tháng này qua tháng khác, nhiều người trong số đó phạm tội trộm cướp tài sản, xuất phát từ sự lệ thuộc của họ vào ma túy. Nếu không được điều trị, các tội phạm vẫn tiếp tục trong trạng thái lên cơn nghiện thường xuyên, và tiếp tục biến người khác thành nạn nhân của sự nghiện ngập của họ.

## **Khuôn khổ cho các tòa án về tội phạm ma túy**

Cho đến giữa những năm 1990, mặc dù nhiều chương trình tòa án về tội phạm ma túy có những điểm tương đồng, song không tồn tại một bộ tiêu chuẩn nào cả. Năm 1996, một nhóm những người hành nghề tư pháp đã tập hợp lại với nhau nhờ sự trợ giúp của Bộ Tư pháp Hoa Kỳ và Hiệp hội Quốc gia Các Chuyên gia Tòa án về tội phạm ma túy. Nhóm này được tổ chức để xác định những tiêu chuẩn cơ bản của các tòa án về tội phạm ma túy. Họ đã làm việc trong hơn một năm, và đến năm 1997, Bộ Tư pháp đã xuất bản cuốn sách Định nghĩa Tòa án về tội phạm ma túy: Những nhân tố then chốt, trong đó nêu ra 10 nhân tố chủ chốt cấu thành khuôn khổ cho các tòa án về tội phạm ma túy.

Nhân tố quan trọng đầu tiên của khuôn khổ này giải thích tại sao tòa án về tội phạm ma túy lại hợp nhất các dịch vụ điều trị cai nghiện rượu và cai nghiện ma túy với hệ thống tư pháp. Một phần trong sự hợp nhất này là chương trình bao gồm một nhóm chuyên gia liên ngành như đã bàn ở trên. Các nhân viên tham gia chương trình cũng có thể xây dựng một ủy ban chỉ đạo, thường được gọi là ủy ban nguồn lực hoặc ban cố vấn. Ủy ban này giúp chương trình thiết lập một sự ủng hộ rộng rãi của cộng đồng. Ủy ban có thể bao gồm từng thành viên của nhóm chuyên gia của tòa án về tội phạm ma túy cùng với đại diện của các nhà cung cấp dịch vụ điều trị bệnh tâm thần, đào tạo nghề, giáo dục, hệ thống trường học địa phương, các doanh nghiệp sở tại, chính quyền địa phương, cộng đồng tôn giáo, và các công dân khác có quan tâm. Ủy ban này có thể đưa ra những khuyến nghị về chính sách và thủ tục, gây quỹ cho chương trình, và hỗ trợ chương trình bằng các hoạt động và dự án đặc biệt, chẳng hạn như việc tổ chức các lễ hoàn thành chương trình.

Nhân tố quan trọng thứ hai của khuôn khổ coi các tòa án về tội phạm ma túy là phi tranh tụng. Nếu như trong hệ thống tư pháp truyền thống, công tố viên và luật sư bào chữa hành động như những bên đối lập, công tố viên thì đại diện cho lợi ích lớn nhất của đất nước, còn luật sư bào chữa thì đại diện cho lợi ích lớn nhất của thân chủ, thì trong tòa án về tội phạm ma túy những nhân vật này không còn mang tính đối lập truyền thống nữa. Công tố viên và luật sư bào chữa cùng làm việc trong nhóm chuyên gia của tòa án về tội phạm ma túy - cả hai bên đều tập trung vào việc phục hồi sức khỏe cho người tham gia. Cả hai đều khuyến nghị với thẩm phán, cùng với các thành viên khác trong nhóm, về việc thưởng/phạt để tác động tới sự thay đổi hành vi của đối tượng tham gia.

Theo nhân tố then chốt thứ ba, các tòa án về tội phạm ma túy cố gắng xác định sớm những đối tượng tham gia ngành tòa án hình sự và đưa họ vào chương trình điều trị. Các nghiên cứu đã cho thấy những người tham gia điều trị cai nghiện ma túy sẽ thành công hơn nếu như việc điều trị được tiến hành sớm trước khi xảy ra vấn đề đáng tiếc - như bị bắt giữ hay vi phạm điều kiện hưởng án treo chẳng hạn. Ngay khi người phạm tội được xác định là đủ điều kiện, người đó sẽ được nhanh chóng tham gia quá trình điều trị dưới sự giám sát của tòa án.

Nhân tố then chốt thứ tư bàn về sự cần thiết phải duy trì liên tục các dịch vụ điều trị và phục hồi sức khỏe tại tòa án về tội phạm ma túy. Ngoài việc điều trị cai nghiện, tòa án về tội phạm ma túy còn cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý, đào tạo nghề, nâng cao học vấn, chăm sóc sức khỏe, và bất kỳ dịch vụ cần thiết nào khác trong cộng đồng. Đương nhiên là một số cộng đồng cung cấp nhiều dịch vụ hơn các cộng đồng khác, song ủy ban chỉ đạo có thể xác định các nguồn lực và giúp xóa đi bất kỳ khoảng cách nào trong các dịch vụ cần thiết.

Nhân tố quan trọng thứ năm là các đối tượng tham gia được giám sát thường xuyên thông qua các cuộc kiểm tra về rượu và ma túy. Việc kiểm tra này thường xuyên diễn ra một cách ngẫu nhiên và có sự giám sát. Các chuyên viên trị liệu hoặc các nhân viên thực thi pháp luật thường là người tiến hành kiểm tra. Trong nhiều đánh giá của tòa án về tội phạm ma túy, những đối tượng tham gia coi kết quả kiểm tra là một biểu hiện quan trọng cho sự hồi phục của họ.

Nhân tố quan trọng thứ sáu nhấn mạnh chiến lược phối hợp nhằm điều chỉnh sự phản ứng của tòa án về tội phạm ma túy trước hành vi của những người tham gia. Những cuộc gặp định kỳ tại tòa án giữa thẩm phán và người tham gia, diễn ra sau cuộc họp của nhóm chuyên gia của tòa án về tội phạm ma túy, tạo cho nhóm cơ hội để đáp lại việc tuân thủ hoặc không tuân thủ của người tham gia thông qua các biện pháp thưởng phạt trực tiếp. Những phản ứng này được xây dựng nhằm khuyến khích sự thay đổi hành vi của những người tham gia và thường không nhằm mục đích trừng phạt. Những phản ứng này cũng có thể bao gồm cả việc điều trị, một việc không thuộc loại thưởng phạt nào, song là kết quả của sự tiến bộ của người tham gia, ví dụ như tăng hay giảm mức độ chăm sóc.

Sự tương tác thường xuyên, liên tục với thẩm phán được coi là cốt lõi của nhân tố thứ bảy. Cũng giống như việc kiểm tra mức độ nghiện ma túy, sự tương tác này cũng thường được những người tham gia coi là quan trọng đối với thành công của họ. Vì thẩm phán thường kỳ gặp đối tượng tham gia trong nhiều tháng liền, nên giữa thẩm phán và người tham gia thường có một quan hệ “mang tính trị liệu” không có trong bối cảnh tòa án bình thường.

Nhân tố thứ tám nhấn mạnh rằng tòa án về tội phạm ma túy cần phải giám sát và đánh giá để định lượng thành công của chương trình. Bất kể các chương trình của tòa án về tội phạm ma túy có thể thành công đến thế nào, nếu việc thu thập dữ liệu và đánh giá không tốt, thì thành công đó sẽ chỉ là bề ngoài với những văn bản làm bằng chứng. Các chương trình cần thu thập một cơ sở thông tin về những người tham gia, về việc điều trị cai nghiện rượu và ma túy của họ, về việc chăm sóc sức khỏe, về nhân khẩu học, tiền án tiền sự và những tội danh hiện thời. Các thành viên trong nhóm cần đặt ra những mục tiêu rõ ràng cho tòa án về tội phạm ma túy, và sau đó xây dựng phương án đánh giá việc thực hiện các mục tiêu đó. Cả nhóm chuyên gia của tòa án về tội phạm ma túy và những người cung cấp tài chính và dịch vụ cho tòa án về tội phạm ma túy đều muốn thấy bằng chứng của tính hiệu quả của chương trình.

Nhân tố thứ chín nhấn mạnh sự cần thiết phải nâng cao giáo dục toàn diện. Vì tòa án về tội phạm ma túy là một sự thay đổi căn bản trong ngành tòa án hình sự và hệ thống điều trị nên tất cả các thành viên của nhóm cần phải hiểu những điều cơ bản về vai trò của từng thành viên khác. Mỗi thành viên phải tiếp tục được đào tạo về những thực tiễn mới nhất trên cơ sở khoa học. Các tòa án về tội phạm ma túy cần phải tạo khuyến khích những cơ hội học tập như vậy, khuyến khích các thành viên của nhóm tham gia khóa đào tạo từ xa, và nếu có thể thì đào tạo cho các thành viên mới cũng như lâu năm của nhóm.

Nội dung của nhân tố quan trọng thứ 10 là, tòa án về tội phạm ma túy xây dựng các quan hệ đối tác trong cộng đồng, điều này nâng cao tính hiệu quả của chương trình và tạo ra sự ủng hộ ở địa phương. Một biểu hiện của những quan hệ đối tác này là việc lập ra ủy ban chỉ đạo tòa án về tội phạm ma túy. Những tổ chức tham gia ủy ban điều hành trở thành đối tác trong sự thành công của tòa án về tội phạm ma túy. Các tòa án về tội phạm ma túy cũng có thể xây dựng quan hệ đối tác với cộng đồng bằng cách để cho những đối tượng tham gia chương trình thực hiện các dịch vụ cộng đồng, điều này có thể đặt thành một yêu cầu chung của chương trình, hoặc được bảo lưu như một chế tài phạt. Ủy ban cũng hỗ trợ các nhân viên của chương trình tốt hơn các nguồn lực hiện có của cộng đồng. Các thành viên trong ủy ban chỉ đạo thường đại diện cho các cơ quan hoặc pháp nhân cung cấp những dịch vụ trọn gói mà những người tham gia chương trình tòa án về tội phạm ma túy cần đến.

## **Tài trợ**

Việc tuân theo 10 nhân tố then chốt trên đây là điều kiện cần thiết để được nhận tài trợ từ Chính quyền Liên bang. Nhiều nguồn tài trợ của bang và địa phương cũng dựa rất nhiều vào những nhân tố này, và sẽ đòi hỏi những người xin tài trợ chỉ rõ chương trình của họ tuân theo các nhân tố đó như thế nào.

Mặc dù tòa án về tội phạm ma túy chưa bao giờ là một chương trình bắt buộc của Liên bang, song do sự lớn mạnh của chúng trong những năm 1990, Văn phòng Chương trình Tòa án về tội phạm ma túy đã được lập ra trực thuộc Văn phòng các Chương trình Tư pháp (OJP) thuộc Bộ Tư pháp Hoa Kỳ (DOJ). (Văn phòng Chương trình Tòa án về tội phạm ma túy đến nay vẫn thuộc OJP). Các tòa án về tội phạm ma túy ở cấp địa phương giờ đây được trợ giúp thông qua Cục Hỗ trợ Tư pháp (BJA), cũng thuộc Bộ Tư pháp.

Thông qua BJA, DOJ cung cấp nguồn vốn ban đầu cho việc lên kế hoạch thực hiện chương trình tòa án về tội phạm ma túy, cùng với việc tài trợ hạn chế cho công tác thực hiện và nâng cao. Vốn

của liên bang cho các tòa án về tội phạm ma túy được cung cấp từ nhiều nguồn, bao gồm các khoản hỗ trợ tùy nghi thông qua sự hợp tác của BJA và Văn phòng Quốc gia về Chính sách Kiểm soát Ma túy, dưới sự bảo trợ của Văn phòng Phủ Tổng thống; chương trình Tài trợ Thực thi Pháp luật của địa phương; các khoản tài trợ theo chương trình Edward Byrne Memorial; Trung tâm Điều trị Lạm dụng Ma túy; và Trung tâm Ngăn ngừa Lạm dụng Ma túy, song hầu hết các tòa án về tội phạm ma túy đều hoạt động dựa trên sự kết hợp các khoản tài trợ của Chính quyền Liên bang, bang và địa phương. Một số tòa án về tội phạm ma túy thu của người tham gia chương trình một khoản lệ phí và một số nhận được hỗ trợ tài chính từ các tổ chức phi lợi nhuận được sáng lập để ủng hộ cho các chương trình (nhiều tổ chức trong số này do các ủy ban chỉ đạo khởi xướng). Tuy nhiên, để thành công, các tòa án về tội phạm ma túy cũng phải dựa vào các nguồn lực hiện có ở địa phương, và sắp xếp các nguồn lực này để tránh sự trùng lặp dịch vụ.

### **Thành công to lớn**

Các tòa án về tội phạm ma túy đã thu được những thành công to lớn đến nỗi giờ đây chúng xuất hiện ở hầu như tất cả các khu vực đô thị lớn của Hoa Kỳ. Trên thực tế, mỗi bang và vùng lãnh thổ của Hoa Kỳ đều có một tòa án về tội phạm ma túy. Mặc dù bài viết này bàn về các tòa án về tội phạm ma túy trong bối cảnh của ngành tòa án hình sự cho người lớn, song mô hình tòa án về tội phạm ma túy cũng đã được áp dụng cho các tội phạm vị thành niên, cho các bậc cha mẹ có nguy cơ mất quyền nuôi dưỡng con mình do lạm dụng ma túy, cho những kẻ phạm tội bị bắt khi đang lái xe trong tình trạng say rượu hoặc bị ảnh hưởng bởi các chất gây nghiện khác, cho những tội phạm có các vấn đề về tâm thần (điều chỉnh chế độ thuốc men và xử lý tình huống), và cho những người được tha theo lời hứa danh dự khi trở lại tòa (giám sát những người được tha này về việc nghiện ma túy sau khi được tha về cộng đồng). Ở một số thành phố như San Diego, Bang California và Minneapolis, Bang Minnesota, các ngành tòa án về tội phạm ma túy được áp dụng khi mà nguyên nhân sâu xa của tội phạm phải có thể dẫn đến việc người phạm tội được đưa vào một trong nhiều chương trình do tòa án quản lý - tất cả các chương trình này đều theo mô hình chương trình của tòa án về tội phạm ma túy.

Hầu hết các chương trình của tòa án về tội phạm ma túy nhắm tới đối tượng là những kẻ phạm tội phi bạo lực. Các tội phạm này được tham gia các chương trình có hình thức rất đa dạng:

Xóa bỏ tội trạng (tội trạng được bảo lưu cho đến khi hoàn thành chương trình, và khi hoàn thành tốt thì tội trạng sẽ được xóa bỏ);

Án treo (một người tham gia nhận tội và được hưởng án treo với một điều kiện đặc biệt là phải hoàn thành tốt chương trình của tòa án về tội phạm ma túy); và

Hủy bỏ án treo (một người tham gia đang bị án treo và vi phạm vì những lý do nghiện ma túy sẽ tiếp tục được thử thách và được đưa vào chương trình tòa án về tội phạm ma túy).

Các tòa án về tội phạm ma túy xử lý các tội danh đa dạng, từ tàng trữ ma túy đến trộm cắp tài sản. Do nhiều kẻ nghiện ma túy trộm cắp để có tiền mua ma túy, các tòa án về tội phạm ma túy cũng nhắm tới các tội trộm cắp tài sản vì nguyên nhân ma túy này. Nếu một người tham gia chương trình của tòa án về tội phạm ma túy phạm phải một tội có liên quan đến một nạn nhân, chẳng hạn như trong trường hợp ăn cắp, thì chương trình thường đòi hỏi phải bồi thường cho nạn nhân đó.

## **Điều trị bắt buộc**

Các tòa án về tội phạm ma túy sử dụng quyền cưỡng chế để buộc những người tham gia duy trì việc điều trị. Tài liệu khoa học mới nhất về điều trị cai nghiện rượu và ma túy cho thấy trên thực tế những bệnh nhân điều trị bắt buộc đạt được kết quả tốt hơn là những người tham gia tự nguyện. Các tòa án về tội phạm ma túy, thông qua hệ thống thưởng phạt và các phiên tòa định kỳ của mình, đảm bảo một mức độ điều trị bắt buộc cố định để giúp cho những người tham gia duy trì việc điều trị. Tòa án về tội phạm ma túy giúp nâng cao tỷ lệ người duy trì việc điều trị, và do đó, nâng cao tỷ lệ thành công của những người cần được điều trị so với các phương pháp điều trị tự nguyện truyền thống.

Qua nhiều lần đánh giá, các tòa án về tội phạm ma túy cho thấy mức độ người tham gia duy trì điều trị cao. Trong khi nhiều chương trình điều trị cai nghiện rượu và ma túy có tỷ lệ bỏ cuộc lên đến 80-90% thì nhiều tòa án về tội phạm ma túy đã đạt được tỷ lệ bỏ cuộc chỉ là 30%. Hơn nữa, những người được điều trị theo chương trình của tòa án về tội phạm ma túy có tỷ lệ tái nghiện giảm đi rất nhiều, đôi khi giảm đến 90%. Các đánh giá về tòa án chuyên trách ma túy cũng cho thấy những chương trình này ít tốn kém hơn nhiều so với ngành tòa án hình sự truyền thống. Hai nghiên cứu về hiệu quả chi phí - một tại Bang Oregon và một tại Bang Texas - cho thấy rằng tòa án về tội phạm ma túy tiết kiệm cho người đóng thuế khoảng từ 9 đến 10 cent cho mỗi đô-la bỏ ra.

## **Nỗ lực quốc tế**

Các tòa án về tội phạm ma túy lúc đầu là một nỗ lực của người dân và ngày nay vẫn như vậy. Từ Thành phố Miami tới Thành phố San Francisco và tới Thành phố Rio de Janeiro, các cộng đồng sử dụng tòa án về tội phạm ma túy để giải quyết các vấn đề địa phương của mình. Các tòa án khác nhau phải đối mặt với các loại ma túy khác nhau, các ngành tòa án hình sự khác nhau, và các nguồn lực sẵn có khác nhau.

Trong nhiều năm, các chuyên viên của tòa án về tội phạm ma túy đã hỗ trợ và đào tạo lẫn nhau và cho những người quan tâm đến vấn đề tòa án về tội phạm ma túy. Sự hỗ trợ và đào tạo này diễn ra thông qua những nỗ lực và sự ủng hộ của nhiều tổ chức. Ví dụ, các chuyên viên tòa án tội phạm ma túy từ Hoa Kỳ đã sang Brazil, Anh, Úc, Bermuda và Barbados để chia sẻ kinh nghiệm về tòa án tội phạm ma túy ở Hoa Kỳ.

Hiệp hội Quốc gia Các Chuyên viên Tòa án Tội phạm Ma túy (NADCP), đại diện cho hàng nghìn người hành nghề tại các tòa án về tội phạm ma túy tại Hoa Kỳ, được thành lập vào năm 1994, và có trụ sở tại Thành phố Alexandria, Bang Virginia. Bộ phận phụ trách nghiên cứu, học thuật và đào tạo của NADCP, là Học viện Quốc gia về Tòa án Tội phạm Ma túy (NDCI), được thành lập vào năm 1997. NDCI được hỗ trợ bởi Văn phòng Quốc gia về Chính sách Kiểm soát Ma túy, đặt dưới sự bảo trợ của Văn phòng Phủ Tổng thống và Cục Hỗ trợ Tư pháp thuộc Bộ Tư pháp Hoa Kỳ. Hàng năm, NDCI tổ chức trên 70 khóa đào tạo về tòa án tội phạm ma túy trên toàn Hoa Kỳ và trên khắp thế giới.

NDCI phối hợp chặt chẽ với Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ trong năm 2002, tổ chức thăm quan các Tòa án về Điều trị cai nghiện ma túy ở Brooklyn và Manhattan cho đại diện chính phủ các nước Anh, Phần Lan, Hy Lạp, Áo, Tây Ban Nha, và Italia, và tham gia một cuộc hội thảo truyền hình với

nhiều đại diện của chính phủ Thái Lan. NADCP và NDCI cũng có quan hệ hợp tác với Hiệp hội Quốc tế các Chuyên viên Tòa án về Tội phạm Ma túy (IADCP).

---

*Carson Fox là một nhà nghiên cứu tại Học viện Quốc gia về Tòa án Tội phạm Ma túy, và là cựu luật sư và người điều hành tòa án về tội phạm ma túy của Bang Nam Carolina. West Huddleston là Giám đốc Học viện Quốc gia về Tòa án Tội phạm Ma túy.*

*Bài viết có trên Internet tại:*

<http://usinfo.state.gov/journals/itdhr/0503/ijde/fox.htm> (tiếng Anh)

[http://vietnam.usembassy.gov/wwwhta94\\_2.html](http://vietnam.usembassy.gov/wwwhta94_2.html) (tiếng Việt)